

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M – TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST

Ngày 28-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Bùi Đức Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Đại Đồng và ông Mạnh Nhanh.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 năm 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2021/HSST-QĐ ngày 27/4/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1980. Sinh trú quán: Thôn C, xã P, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (Đã chết) và bà Đàm Thị N; vợ là Vĩ Thị Ch và có 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2008, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục – Lao Động – Xã hội số IV, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/01/2021, thay đổi biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/01/2021. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 05/01/2021, Nguyễn Văn T mượn xe máy biển kiểm soát 33M8-3933, nhãn hiệu SUFAT của em trai là Nguyễn Văn Th, sinh năm

1987 nói là để đi làm hàn xì. Sau đó, T điều khiển xe máy từ nhà ở thôn C, xã P, huyện M, thành phố Hà Nội đến khu vực ngã ba cầu Lão thuộc địa phận huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, T gặp một người nam giới khoảng 50 tuổi không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và hỏi mua 200.000 đồng được 01 gói ma túy loại Heroin. T để gói ma túy vào túi quần bên trái, sau đó đi về nhà cất xe máy và đi bộ ra khu vực cầu Đổ thuộc thôn C, xã P, huyện M tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang. Tang vật thu giữ tại túi quần vải bên trái của T 01 gói nhỏ bọc giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, T khai nhận đó là ma túy loại Heroin.

Tại kết luận giám định số 440/KLGD-PC09 ngày 12/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,127 gam”.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-MĐ ngày 06/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo đúng như nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

xử phạt Nguyễn Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì mẫu vật chứa ma túy có chữ ký của giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội và chữ ký của Nguyễn Văn Hưng.

Về án phí: buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là phạm tội và sai đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện M và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Có đủ căn cứ xác định, các hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Xét lời khai bị cáo là khách quan, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/01/2021, Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,127 gam ma túy, loại Heroin.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cao cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, xã hội tại địa phương. Do đó, phải cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: do bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, bản thân nghiện ma túy, không có khả năng thi hành án nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói ma túy heroin thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với người bán ma túy cho T, do T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M không có đủ cơ sở điều tra xác minh, làm rõ là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy Biển kiểm soát 33M8-3933, nhãn hiệu SUFAT, Cơ quan điều tra xác minh xe đăng ký tên Nguyễn Văn L, sinh năm 1963, trú tại T, huyện O, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Văn Th khai đã mua xe của ông L vào năm 2012 với giá 3.000.000 đồng. Sáng ngày 05/01/2021, Nguyễn Văn T hỏi mượn xe để đi làm, anh Th không biết việc T sử dụng để đi mua ma túy. Xác

minh xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng nên Cơ quan điều tra không thu giữ xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo.

Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/4/2021 giữa Công an huyện Mỹ Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức.

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện M;
- Cơ quan THAHS huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã P (thay TBKQXX);
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Hiệp

